

**MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2
MÔN SINH HỌC 11 - NĂM HỌC 2025-2026**

- 1. Thời điểm kiểm tra:** Tuần 26 của năm học.
- 2. Thời gian làm bài:** 45 phút
- 3. Hình thức:** Trắc nghiệm kết hợp với tự luận
- 4. Thang điểm:** 10
- 5. Cấp độ tư duy:** 40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.

6. Cấu trúc đề:

70% điểm trắc nghiệm, 30% điểm tự luận, trong đó:

- Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (Dạng thức 1): 40% điểm, tương ứng với 16 câu (16 lệnh hỏi).
- Trắc nghiệm Đúng/Sai (Dạng thức 2): 20% điểm, tương ứng 2 câu (8 lệnh hỏi).
- Trắc nghiệm trả lời ngắn (Dạng thức 3): 10% điểm, tương ứng với 04 câu (4 lệnh hỏi).
- Tự luận: 30% điểm, tương ứng từ 02 đến 03 câu hỏi.

Cách tính điểm câu hỏi trắc nghiệm

Dạng thức 1: Mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm

Dạng thức 2:

- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Học sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Học sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Dạng thức 3: 4 câu hỏi, mỗi câu trả lời đúng học sinh được 0,25 điểm.

7. Ma trận, đặc tả đề kiểm tra giữa kỳ 2 – Sinh 11

7.1. Ma trận đề kiểm tra giữa kỳ 2 môn Sinh học lớp 11

(Cột chương, đơn vị kiến thức được lấy từ khung chương trình)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 SINH 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận						
			B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	B	H	VD	
1	Chương 2. Cảm ứng ở sinh vật	Thực hành: Cảm ứng ở thực vật			1												1	0,25
		Cảm ứng ở động vật	4	1		1	3				1	1			6	4	1	3,5
		Tập tính ở động vật	3	1	1				1		1			1	4	1	3	2,75
2	Chương 3. Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	Khái quát về sinh trưởng, phát triển	2												2			0,5
		Sinh trưởng và phát triển ở thực vật	1		2		2	2		1			1		1	4	4	3,0
Tổng số câu (lệnh hỏi)			16			8			4			3			13	9	9	31
Tổng số điểm			4,0			2,0			1,0			3,0			4,0	3,0	3,0	10
Tỉ lệ % điểm			40			20			10			30			40	30	30	100

7.2. Đặc tả đề kiểm tra giữa kỳ 2 môn Sinh lớp 11

(Cột chương, đơn vị kiến thức, yêu cầu cần đạt được lấy từ khung chương trình)

ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ 2 SINH 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt (Đã được tách ra theo các mức độ)	Số lượng câu hỏi ở các mức độ			
				Trắc nghiệm			Tự luận
				Nhiều lựa chọn	Đúng-Sai	Trả lời ngắn	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Chương 2. Cảm ứng ở sinh vật	Thực hành: Cảm ứng ở thực vật	Vận dụng - Thực hiện được (thiết kế được) một số thí nghiệm về cảm ứng ở một số loài cây - Quan sát và xác định được hiện tượng cảm ứng ở một số loài cây	1 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2			
		Cảm ứng ở động vật	Biết: - Nêu được cấu tạo và chức năng của tế bào thần kinh. - Nêu được khái niệm phản xạ. - Nêu được các dạng thụ thể cảm giác và vai trò của chúng. - Nêu được vai trò của các cảm giác vị giác, xúc giác và khứu giác.	4 NT1	1 NT1		1 NT1
		Hiểu: - Trình bày được các hình thức cảm ứng ở các nhóm động vật khác nhau. - Phân biệt được hệ thần kinh ống với các dạng hệ thần kinh mạng lưới và chuỗi hạch.	1 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)	3 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)			

		<ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được cấu tạo của synapse và quá trình truyền tin qua synapse. - Phân tích được một cung phản xạ, phân tích được đáp ứng của cơ xương trong cung phản xạ. - Phân tích được cơ chế thu nhận và phản ứng kích thích của cơ quan cảm giác (tai, mắt). - Phân biệt được phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện. Lấy được các ví dụ minh họa. - Trình bày được đặc điểm, các điều kiện và cơ chế hình thành phản xạ có điều kiện. Lấy được các ví dụ minh họa. - Nêu được một số bệnh do tổn thương hệ thần kinh như mất khả năng vận động, mất khả năng cảm giác,.. 				
		<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được cơ chế giảm đau khi uống hoặc tiêm thuốc giảm đau. - Đề xuất được các biện pháp bảo vệ hệ thần kinh: không lạm dụng chất kích thích, phòng chống nghiện và cai nghiện chất kích thích. 			1 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2	
	Tập tính ở động vật	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm tập tính. - Nêu được một số hình thức học tập ở động vật. 	3 NT1		1 NT1	
		<p>Hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được vai trò của tập tính đối với động vật. Lấy được một số ví dụ minh họa các dạng tập tính ở động vật. - Phân biệt được tập tính bẩm sinh và tập tính học được. Lấy được ví dụ minh họa. - Giải thích được cơ chế học tập ở người. 	1 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)			

			<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy được ví dụ chứng minh pheromone là tín hiệu hoá học giao tiếp của các cá thể cùng loài. - Trình bày được một số ứng dụng của tập tính vào thực tiễn đời sống: Dạy động vật làm xiếc; dạy trẻ em học tập; ứng dụng trong chăn nuôi; bảo vệ mùa màng; ứng dụng pheromone trong thực tiễn. 	1 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2		1 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2	1 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2
2	Chương 3. Sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	Khái quát về sinh trưởng và phát triển ở sinh vật	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm và trình bày được các dấu hiệu đặc trưng của sinh trưởng và phát triển ở sinh vật. - Nêu được khái niệm vòng đời và tuổi thọ của sinh vật. 	2 NT1			
			<p>Hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được mối quan hệ giữa sinh trưởng và phát triển. 				
		<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được một số ứng dụng hiểu biết về vòng đời của sinh vật trong thực tiễn và một số yếu tố ảnh hưởng đến tuổi thọ của con người. 					
		Sinh trưởng và phát triển ở thực vật	<p>Biết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được đặc điểm sinh trưởng và phát triển ở thực vật. - Nêu được khái niệm, vai trò của mô phân sinh. - Nêu được khái niệm và vai trò của hormone thực vật. 	1 NT1			
			<p>Hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được vai trò của mô phân sinh đối với sinh trưởng ở thực vật. - Phân biệt các loại mô phân sinh. 				

		<ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được ảnh hưởng của nước, ánh sáng, nhiệt độ, chất khoáng đến sinh trưởng và phát triển ở thực vật. - Trình bày được quá trình sinh trưởng sơ cấp và sinh trưởng thứ cấp ở thực vật. - Phân biệt được các loại hormone kích thích sinh trưởng và hormone ức chế sinh trưởng. - Trình bày được sự tương quan các hormone thực vật và một số ứng dụng của chúng trong thực tiễn. - Trình bày được quá trình phát triển ở thực vật có hoa và các nhân tố chi phối quá trình phát triển ở thực vật có hoa. 		2 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)	1 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)	1 NT 2-5 (Hoặc TH1-3)
		<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vận dụng được hiểu biết về sinh trưởng và phát triển ở thực vật để giải thích một số ứng dụng trong thực tiễn. 	2 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2	2 NT6-8 hoặc TH4-5 hoặc VD1,2		
Tổng số câu (lệnh hỏi)			16 câu – 16 lệnh hỏi	2 câu – 8 lệnh hỏi	4 câu – 4 lệnh hỏi	3 câu
Tổng số điểm			4,0	2,0	1,0	3,0
Tỉ lệ % điểm			40	20	10	30

